

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2021/HS-ST

Ngày: 02 - 11 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Phi

Các hội thẩm nhân Ông Châu Thanh Giảng và bà Hoàng Thị Bích Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Chuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2021/TLST-HS ngày 14/6/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2021/QĐXXST-HS ngày 28/6/2021, Thông báo thay đổi lịch xét xử số 01/TB-TA ngày 12/7/2021, Thông báo mở lại phiên tòa số 454/TB-TA ngày 16/9/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2021/HSST-QĐ ngày 30/9/2021; Thông báo dời lịch xét xử số 521/TB-TA ngày 26/10/2021 với bị cáo:

Nguyễn Thị Ngọc Tr(tên gọi khác: My), sinh năm 1997 tại Tiền Giang;

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Nhân viên quán karaoke; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Ba, sinh năm 1982; Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là thứ nhất; chồng không có; 01 con sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai từ ngày 23/01/2021 đến nay. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Anh Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Thọ Lâm, xã Phú Xuân, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

2/ Anh Trần Minh V, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Phú Hợp A, xã Phú Bình, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

3/ Anh Nguyễn Ngọc Linh V1, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Thanh Trung, xã Thanh Sơn, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

4/ Đinh Quang Tuấn A, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Phú Hợp A, xã Phú Bình, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

5/ Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 4, xã Trà Cỏ, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

6/ Chị Trương Thị Minh Ph, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 9, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

7/ Anh Nguyễn Đình N, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 3, Thôn 5, xã Đức Tín, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

8/ Anh Trần Thanh , sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 9, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

9/ Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Phú Hữu, xã Phú Tân, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Ngọc Tr là nhân viên phục vụ tại quán Karaoke Cầu Hiền thuộc khu 9, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Vào khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 28/7/2019, khi Tr đang phục vụ tại phòng hát số 01 của quán thì những người khách trong phòng hát gồm: Nguyễn Ngọc Th, Nguyễn Ngọc Linh V1, Trần Minh V, Đinh Quang Tuấn A, Nguyễn Đình N, Nguyễn Minh H nhờ Tr mua ma túy để sử dụng, Tr đồng ý và đi sang phòng hát số 3 gặp Trần Thanh hỏi mua sau đó quay lại phòng hát số 01 báo giá cụ thể: 01 gói ma túy dạng “Khay” có giá 1.200.000 đồng, 02 viên ma túy dạng “Kẹo” có giá 700.000 đồng. Những người khách hát phòng số 01 đưa trước cho Tr số tiền 1.500.000đ và nói để dùng thử nếu đúng loại sẽ trả thêm. Tr nhận 1.500.000đ trả cho Diên và mang ma túy về phòng cho khách sử dụng. Bản thân Tr cũng tham gia sử dụng ma túy cùng với những người khách hát cho đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Tân Phú kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tang vật thu giữ gồm: 01 đĩa sứ màu trắng, bên trên chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy tại phòng số 01; Thu giữ trên người Th 02 viên ma túy “kẹo”; thu giữ 01 xe mô tô hiệu Attila màu xanh biển số 60P6-0503 và 01 điện thoại Huawei cùng số tiền 300.000 đồng của Tr.

Tại bản Kết luận giám định số 807/KLGD-PC09 ngày 06/8/2019 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận : Mẫu chất bột màu trắng được niêm phong (ký hiệu M1) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0912 gam, loại Ketamine. Mẫu viên nén hình chim cú mèo màu xanh lá cây và chất bột dạng cục màu xanh lá cây được niêm phong (ký hiệu M2) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,6642 gam, loại MDMA.

Trong quá trình điều tra Tr khai nhận đã đồng ý mua hộ ma túy cho khách để hưởng số tiền bo. Sau thời gian bị điều tra, Tr đã bỏ trốn nên ngày 12/02/2020 Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú đã ra Quyết định truy nã đối với Tr. Ngày

22/01/2021 Trbị bắt theo Lệnh truy nã của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tân Phú, hành vi phạm tội của Trđã được điều tra làm rõ.

Ngày 11 tháng 4 năm 202, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã lập Cáo trạng số 51/CT-VKSTP-ĐN, truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Tr về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với Nguyễn Ngọc Th, cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú đã xác minh làm rõ Thạch có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và đã bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú xét xử vào ngày 29/4/2020 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại phiên Tòa Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự tuyên xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo từ 02 (hai) đến 02 (hai) năm sáu tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- 01 Phong bì màu trắng ký hiệu số 807/KLGD-PC09 được niêm phong có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai sau giám định đã được tiêu hủy theo quyết định tại bản án số 56/2020/HSST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

- 01 điện thoại Huawei và số tiền 300.000 đồng cơ quan Điều tra công an huyện Tân Phú đã trả lại cho bị cáo Trâm.

- 01 xe mô tô hiệu Attila màu xanh biển số 60P6-0503 hiện chưa xác minh làm rõ được nguồn gốc, cơ quan Điều tra công án huyện Tân Phú đang tạm giữ khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi mua bán ma túy trái phép chất ma túy cho khách. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa bị cáo Trkhông cung cấp tài liệu chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Về hành vi phạm tội:

Khoảng 23 giờ ngày 28/7/2019, tại quán karaoke Cầu Hiền thuộc khu 9, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Thị Ngọc Tr đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho khách hát karaoke tại phòng số 01 với khối lượng ma túy thu giữ tại phòng hát số 01 là 0,0912 gam, loại kemtamin và thu giữ trên người Nguyễn Ngọc Th (khách hát phòng số 01) 02 viên ma túy “keo” loại MDMA.

Quá trình điều tra bị cáo Tr khai nhận đã mua hộ ma túy cho khách hát phòng số 01 sử dụng, cụ thể mua ma túy dạng “khay” giá 1.200.000đ, 02 viên ma túy dạng “keo” giá 700.000đ của Nguyễn Thanh Đ tại phòng hát số 03. Bị cáo đã nhận trước số tiền 1.500.000đồng của khách để trả cho Đ. Bị cáo khai khi trả tiền và lấy ma túy từ Đ về cho khách sử dụng thì không ai biết. Bản thân Đ là người bị cáo khai không thừa nhận bán ma túy cho bị cáo, vì vậy lời khai của bị cáo hoàn toàn không có cơ sở. Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi hành vi phạm tội của mình là mua bán trái phép chất ma túy.

Hành vi bị cáo đã thực hiện có đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 51/CT-VKSTP-ĐN, ngày 11 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Tr về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có cơ sở đúng pháp luật.

[2.2]. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây tác hại lớn đối với sức khỏe và nhân cách của con người; làm thiệt hại kinh tế của gia đình cũng như xã hội và là một trong những nguyên nhân nảy sinh của các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý. Vì vậy, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có con nhỏ và là người lao động chính trong gia đình, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ nội dung đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử cân nhắc, quyết định mức án phù hợp đối với bị cáo nhằm nâng cao tính giáo dục pháp luật và thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì màu trắng kí hiệu số 807/KLGD-PC09 mẫu vật còn lại sau giám định đã được niêm phong có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã được tiêu hủy theo quyết định tại bản án số 56/2020/HSST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

- Đối với số tiền 300.000 đồng, 01 điện thoại di động Huawei đã tạm giữ của Trâm, Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện Tân Phú đã trả lại cho bị can Nguyễn Thị Ngọc Tr là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Attila màu xanh biển số 60P6-0503, đã tạm giữ của Nguyễn Thị Ngọc Tr, hiện nay chưa xác minh được nguồn gốc. Vì vậy, tiếp tục giao Cơ quan điều tra tạm giữ, xác minh, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

[4] Vấn đề khác:

Đối với Trần Thanh, ngoài lời khai của Tr thì không có tài liệu nào chứng minh Điền có hành vi bán ma túy cho Trần nên cơ quan điều tra chưa đủ cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự đối với Điền.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quan điểm giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm i, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Tr phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Tr 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày 23/01/2021.

Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Tr phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú;
- CQCSĐT Công an huyện Tân Phú;
- CQ THA hình sự Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

